TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:**25**/2025/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 23 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2025/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Lục Thị L** – sinh năm 1996.

Số CCCD: 004196000xxx, cấp ngày 07/4/2021.

Địa chỉ: Xóm T, xã Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* **Lương Huy D** – sinh năm 1990.

Số CCCD: 004090000xxx, cấp ngày 07/4/2021.

Địa chỉ: Xóm T, xã Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lục Thị L và anh Lương Huy D. Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 30 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng (Nay là Ủy ban nhân dân xã

Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng) không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lục Thị L và anh Lương Huy D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên đương sự xác nhận có 02 con chung. Cháu thứ nhất tên là Lương N, giới tính: Nữ, sinh ngày 01/9/2027. Cháu thứ hai tên là Lương T, giới tính: Nữ, sinh ngày 11/12/2019. Khi ly hôn hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận chị Lục Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lương N cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Lương Huy D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lương T cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên đương sự không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3.Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lục Thị L và anh Lương Huy D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm vì thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS khu vực 2;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Các đương sự;
- UBND xã Quảng Uyên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Điệp